



HƯỚNG DẪN NHẬP THÔNG TIN VÀO HỒ SƠ CÁ NHÂN TRÊN HỆ THỐNG QUẢN LÝ THÔNG TIN NGHIÊN CỨU TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

(Kèm theo Hướng dẫn 01: Hướng dẫn sử dụng Hệ thống Quản lý thông tin nghiên cứu Trường Đại học Đà Lạt, ban hành kèm theo Kế hoạch số 781/KH-ĐHĐL ngày 21/7/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đà Lạt về việc “Xây dựng Cổng Thông tin điện tử Trường Đại học Đà Lạt (tiếng Anh), Cổng Thông tin Nghiên cứu khoa học Trường Đại học Đà Lạt; và các công việc khác phục vụ công tác kiểm định chất lượng và xếp hạng đại học”)

Đà Lạt, 7/2022

LƯU Ý QUAN TRỌNG

-Viên chức và người lao động của bốn đơn vị: Khoa CNTT; Khoa KT – QTKD; Khoa Nông – Lâm; và Khoa Sinh học **PHẢI** nhập thông tin vào **PERSONAL PROFILE** trên Hệ thống DLU RIMS **bằng tiếng Anh**; Các công trình khoa học công bố/xuất bản **bằng ngôn ngữ nào** thì nhập liệu vào Hệ thống DLU RIMS **bằng ngôn ngữ đó**.

-Viên chức và người lao động của các đơn vị khác **được khuyến khích** nhập thông tin vào **PERSONAL PROFILE** trên Hệ thống DLU RIMS bằng tiếng Anh.

-Nếu cần hỗ trợ hoặc yêu cầu thêm thông tin, vui lòng liên hệ:

Ông Nguyễn Văn Tuấn – Trưởng phòng Tạp chí và Truyền thông

Phòng 15, Nhà A25, Trường Đại học Đà Lạt

Di động: 0798280442

Email: tuannv@dlu.edu.vn

MỤC LỤC

1. Personal Information (Thông tin cá nhân)3

2. Qualifications (Quá trình đào tạo)3

3. Employment History (Quá trình công tác).....3

4. Research Activities (Hoạt động nghiên cứu khoa học).....4

5. Teaching Activities (Hoạt động đào tạo).....4

6. University Services (Các hoạt động phục vụ đào tạo/quản lý khác)4

7. Academic and Professional Advice and Services (Các hoạt động nghề nghiệp khác).....5

8. Service to academic and/or professional activities (các hoạt động học thuật, phục vụ cộng đồng khác, chưa được liệt kê ở các mục trên) 5

PERSONAL PROFILE

1. Personal Information (Thông tin cá nhân)

- 1.1. Full Name (nhập họ và tên đầy đủ, có dấu phẩy phân cách giữa họ và tên, tên đệm; Ví dụ: Nguyễn, Văn Tuấn)
- 1.2. Academic title (chức danh khoa học, ví dụ: Phó giáo sư, Tiến sĩ, Thạc sĩ)
- 1.3. Email (nhập email công vụ có đuôi @dlu.edu.vn)
- 1.4. Current Affiliation (nhập tên đơn vị công tác hiện nay, các viên chức đang được điều động giữ chức vụ quản lý cấp trường thì ghi theo đơn vị khoa chuyên môn tương ứng)
- 1.5. Biography (nhập tiểu sử khoa học tóm tắt của cá nhân)
- 1.6. Personal Site (if any) (nhập đường dẫn website của cá nhân, nếu có)
- 1.7. Researcher Identifiers/ Profile Pages/ Academic Networking (Các định danh nhà khoa học/Các hồ sơ khoa học trực tuyến/Các trang mạng lưới kết nối nhà khoa học: nhập mã số định danh hoặc đường dẫn đến các hệ thống dưới đây một cách phù hợp)
 - ✓ Scopus Author ID
 - ✓ Web of Science Researcher ID
 - ✓ ORCID ID
 - ✓ Google Scholar
 - ✓ Publons
 - ✓ ResearchGate
 - ✓ SSRN

2. Qualifications (Quá trình đào tạo)

Qualification	Institution	Year of Graduation
Trên từng dòng của bảng, lần lượt nhập tên văn bằng theo thứ tự từ thấp đến cao nhất	Nhập tên trường, viện đào tạo tương ứng	Nhập năm tốt nghiệp tương ứng

3. Employment History (Quá trình công tác)

- 3.1. Present Position (Nhập chức vụ hiện tại, ví dụ Trưởng khoa/Trưởng phòng/Giảng viên)

3.2. Employment History (list, please include dates if any) (nhập quá trình/chức vụ công tác trước đây ở các cơ quan/tổ chức khác, nếu có, bao gồm cả khoảng thời gian tương ứng)

4. Research Activities (Hoạt động nghiên cứu khoa học)

4.1. Research Expertise/Interests (nhập hướng nghiên cứu của cá nhân bằng các từ khóa liên quan)

4.2. Experience in Applied R & D, contract research, consultancies, patents (nhập các kinh nghiệm/thành tựu trong nghiên cứu ứng dụng và triển khai, các hợp đồng hợp tác nghiên cứu, tư vấn, bằng sáng chế... nếu có)

4.3. Research Grants (significant grants only)

Grants/Scholarships	Awarded by	Year
Trên từng dòng của bảng, lần lượt nhập các tài trợ nghiên cứu quan trọng mà cá nhân là chủ nhiệm; tên của học bổng lớn được nhận trong quá trình đào tạo và công tác	Nhập tên đơn vị tài trợ	Nhập năm được nhận tài trợ/học bổng theo trật tự thời gian tăng dần

5. Teaching Activities (Hoạt động đào tạo)

5.1. Range and level of teaching (Last three years only)

Level of teaching	Subject	Year
Trên từng dòng của bảng, lần lượt nhập cấp tham gia đào tạo (nghiên cứu sinh, cao học, đại học) trong ba năm gần nhất	Nhập tên học phần phụ trách giảng dạy ở cấp đào tạo tương ứng	Nhập năm bắt đầu đảm nhận giảng dạy học phần tương ứng

5.2. Curriculum development, quality assurance, evaluation (if any) (Nhập các hoạt động phục vụ đào tạo mà cá nhân đã/đang tham gia như xây dựng chương trình đào tạo, kiểm định chương trình đào tạo...nếu có, theo trật tự thời gian tăng dần)

6. University Services (not listed elsewhere) (please include dates) (Các hoạt động phục vụ đào tạo/quản lý khác)

6.1. Significant positions held within Department/School/Division (Nhập chức vụ quản lý, lãnh đạo, phục vụ đào tạo đã từng đảm nhận ở cấp bộ môn, khoa, phòng, viện, trung tâm, nếu có)

6.2. Significant positions held at a University level (Nhập chức vụ quản lý, lãnh đạo đã từng đảm nhận ở cấp trường như HĐT, BGH... nếu có)

6.3. Significant positions held as a University representative at National level (Nhập chức vụ quản lý, lãnh đạo đã từng đảm nhận ở cấp quốc gia, nếu có)

7. Academic and Professional Advice and Services (Các hoạt động nghề nghiệp khác)

✓ Service to public sector departments and statutory authorities, agencies, boards, committees and inquiries (nhập các hoạt động/đóng góp khác cho công tác đào tạo/nghiên cứu khoa học đã/đang tham gia và chưa được liệt kê ở các mục trên, ví dụ: thành viên Hội đồng khoa học ngành/liên ngành của Nafosted; thành viên của Ủy ban tư vấn chính sách của địa phương...)

✓ Service to non-government organisations (nhập các hoạt động/đóng góp của cá nhân cho các tổ chức phi chính phủ, nếu có)

8. Service to academic and/or professional activities (các hoạt động học thuật, phục vụ cộng đồng khác, chưa được liệt kê ở các mục trên)

✓ Service to, or leadership in, academic discipline or professional associations (nhập các hoạt động phục vụ cộng đồng học thuật như lãnh đạo/quản lý/thành viên các hội chuyên ngành, các hội nghề nghiệp có tính chất học thuật/nghiên cứu)

✓ Editorship of academic journals (nhập vai trò thành viên hội đồng biên tập các tạp chí khoa học đã/đang phục vụ, kèm theo thời gian nếu có)

✓ Ad-hoc reviewer of academic journals (nhập vai trò chuyên gia phản biện độc lập cho các tạp chí khoa học trong và ngoài nước)

✓ Chairperson/Key-note speaker of conferences, seminars, and workshops (nhập vai trò chủ tọa/ báo cáo viên chính trong phiên toàn thể của các hội nghị, hội thảo khoa học..., nếu có)

✓ Public lectures (nhập các bài giảng, các khóa huấn luyện để phổ biến kiến thức/chuyên giao công nghệ... cho cộng đồng, nếu có)
